

Quảng Xương, ngày 02 tháng 7 năm 2020

Số: 09/2020/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2020/TLST-DS ngày 5/6/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Bưu điện L (L - V PostBank).

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đ, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tiến D - Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện L - V - Chi nhánh Thanh Hóa.

Ông Lê Tiến D ủy quyền lại cho bà Lê Thị H, Trưởng phòng Hỗ trợ hoạt động kinh doanh - Ngân hàng TMCP Bưu điện L - V; Chi nhánh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Anh Th, sinh 1977.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 21/02/2017 chị Nguyễn Thị Anh Th đã ký Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 02/210217/04/421 với Ngân hàng TMCP Bưu điện L - V - Chi nhánh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 115.000.000đ (Một trăm mười lăm triệu đồng chẵn), mục đích vay tiêu dùng (sửa nhà), thời hạn vay 36 tháng, trả nợ theo kỳ hạn cả gốc và lãi hàng tháng, lãi suất vay 12%/năm (cố định trong 06 tháng, sau 06 tháng áp dụng lãi suất thả nổi định kỳ điều chỉnh 03 tháng/lần), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Cùng ngày 21/02/2017 chị Th đã nhận đủ số tiền vay trên.

Để đảm bảo cho các khoản tiền vay, Ngân hàng không áp dụng biện pháp bảo đảm bằng tài sản, tuy nhiên khoản vay này được Trường THCS xã Q, huyện Q, Thanh Hóa (nơi chị Th công tác) xác nhận đảm bảo trách nhiệm phối hợp giải quyết thu hồi nợ bằng hình thức:

- Đồng ý chuyển hoặc ủy quyền cho tổ chức thanh toán lương chuyển tiền lương/thu nhập định kỳ của cán bộ, nhân viên nói trên (chị Th) theo kỳ trả nợ vào tài khoản của chị Th mở tại Ngân hàng TMCP Bưu điện L - V chỉ định hoặc giữ lại tiền lương/thu nhập định kỳ theo kỳ trả nợ tương ứng với nghĩa vụ trả nợ của chị H tại Ngân hàng và thực hiện chuyển (nộp) để Ngân hàng TMCP Bưu điện L - V thu hồi nợ.

- Cam kết giữ sổ Bảo hiểm xã hội của cán bộ, nhân viên (chị Th) gửi về Ngân hàng trong trường hợp chị Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thông báo của Ngân hàng.

- Cam kết thông báo bằng văn bản và phối hợp giải quyết thu hồi nợ trong trường hợp cán bộ, nhân viên (chị Th) nghỉ việc tại đơn vị.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Chị Nguyễn Thị Anh Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Th phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại cho Ngân hàng. Tính đến ngày 24/6/2020, chị Th còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 25.917.349đ (trong đó: nợ gốc 22.055.980đ; nợ lãi: lãi trong hạn 2.820.330đ, lãi quá hạn 1.041.039đ).

2.2. Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể:

Số tiền nợ còn lại 25.917.349đ tạm tính đến ngày 24/6/2020 bao gồm cả gốc, lãi và tiền lãi phát sinh, chị Nguyễn Thị Anh Th phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng, được chia thành 9 kỳ như sau:

- Ngày 25/7/2020, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/8/2020, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/9/2020, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/10/2020, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/11/2020, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/12/2020, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/01/2021, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/02/2021, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Ngày 25/03/2021, chị Nguyễn Thị Anh Th có trách nhiệm tất toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định này có hiệu lực pháp luật (02/7/2020) chị Thư còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số 02/210217/04/421 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp chị Nguyễn Thị Anh Th vi phạm bất kỳ kỳ cam kết trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền liên hệ với THCS xã Q, huyện Q để yêu cầu chuyển hoặc ủy quyền cho tổ chức thanh toán lương chuyển tiền lương/thu nhập định kỳ của chị Nguyễn Thị Anh Th theo kỳ trả nợ vào tài khoản của chị Nguyễn Thị Anh Th mở tại Ngân hàng TMCP Bưu điện L - V chỉ định hoặc giữ lại tiền lương/thu nhập định kỳ theo kỳ trả nợ tương ứng với nghĩa vụ trả nợ của chị Nguyễn Thị Anh Th tại Ngân hàng và thực hiện chuyển (nộp) để Ngân hàng thu hồi nợ và gửi cho Ngân hàng sở Bảo hiểm xã hội của chị Th theo nội dung đã cam kết; hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền niêm phong, thu giữ, kê biên các khoản lương/thu nhập định kỳ, tiền bảo hiểm xã hội theo chế độ lao động và các tài sản khác của chị Th để thu hồi toàn bộ khoản nợ còn lại của chị Th tại Ngân hàng.

2.3. Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần II, Điểm b Tiểu mục 1.3 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

- Chị Nguyễn Thị Anh Th chịu 647.934đ (Sáu trăm bốn mươi bảy, chín trăm ba mươi tư đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L - V số tiền tạm ứng án phí 637.000đ (Sáu trăm ba mươi bảy nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0002070 ngày 5/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Dung

